

Bản án số: 43/2023/HSST

Ngày: 19/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trãi.

2. Bà Bùi Thị Thanh Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Th Xuân – Thư ký tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Bùi Quốc Tr**, sinh ngày 30/4/1987.

Giới tính: Nam; Nơi sinh: Cần Thơ.

Nơi cư trú: khu vực 13, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Làm thuê;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo;

Họ và tên cha: Bùi Văn H, sinh năm 1955 (sống); Họ và tên mẹ: Hà Thị L, sinh năm 1956 (sống); Anh, chị, em: 01 người, sinh năm 1989; Chung sống như vợ chồng với Trần Tuyết Nh, sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

2/ Họ và tên: **Trương Anh Ph**, sinh ngày 02/4/1995.

Giới tính: Nam; Nơi sinh: Cần Thơ;

Nơi cư trú: khu vực Hòa An, phường TH, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Làm thuê;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Họ và tên cha: Trương Văn C, sinh năm 1970 (sống); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1970 (sống); Anh, chị, em: 02 người; Chung sống như vợ chồng: Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1998;

Tiền án: Không

Tiền sự: 01 lần, ngày 01/12/2021 bị Ủy ban nhân dân phường TH, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 03/3/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3/ Họ và tên: **Trương H S**, sinh ngày 15/01/1999.

Giới tính: Nam; Nơi sinh: Cần Thơ;

Nơi cư trú: khu vực Hòa An, phường TH, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm thuê;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Họ và tên cha: Trương Văn C, sinh năm 1970 (sống); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1970 (sống); Anh, chị, em: 02 người; Vợ con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

(Các bị cáo có mặt tại tòa)

Người làm chứng:

1/ **Trần Bảo H**, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu vực 03, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

2/ **Trần Tuấn Th**, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu vực 02, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3/ **Nguyễn Trọng Ng**, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu vực 05, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

4/ **Danh Oanh T**, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu vực 02, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/11/2022 đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy, Công an quận Ô Môn kết hợp cùng Công an phường TH tuần tra trên địa bàn thì phát hiện Trương H S có biểu hiện liên quan đến ma túy nên tiến hành khám xét

khẩn cấp đối với H S, qua khám xét phát hiện 01 gói nilon hàn kín bên trong có chứa ma túy nên tiến hành giữ khẩn cấp. Quá trình làm việc Trương H S khai nhận Trương Anh Ph (anh ruột C S) điện cho Bùi Quốc Tr để mua ma túy, sau đó Ph kêu S đi lấy ma túy và giao cho người khác thì bị bắt. Xác định lời khai S là có căn cứ nên tiến hành khám xét và bắt khẩn cấp đối với Trương Anh Ph thu giữ Nhều tang vật liên quan đến ma túy.

Quá trình điều tra Trương Anh Ph và Trương H S khai nhận: cả hai là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, để có tiền sử dụng ma túy Ph mua ma túy từ Bùi Quốc Tr sau đó lấy một phần để sử dụng, phần còn lại sẽ bán cho người mua, Ph là người trực tiếp giao cho người mua hoặc S là người giao, lợi ích S được hưởng là sẽ được Ph cho sử dụng ma túy. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/11/2022, Nguyễn Trọng Ng, sinh năm 2000, trú: khu vực 5, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ liên hệ Ph để hỏi mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, Ph đồng ý nhưng do chưa có sẵn ma túy nên Ph hẹn Ng khi nào có ma túy sẽ giao. Sau đó Ph liên hệ Bùi Quốc Tr hỏi mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, Tr đồng ý và hẹn giao ở gần nhà Tr thuộc khu vực 13, phường CVL, thành phố Cần Thơ. Đến 21 giờ cùng ngày, Ph đưa điện thoại NOKIA có gắn sim số thuê bao 0788 442 949 cùng số tiền 500.000 đồng cho S và kêu đi gặp Tr nhận ma túy. Sau đó, S sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 95R1 - 9356 đi đến nhà C Tr, trên đường đi xe C S hết xăng nên S lấy 50.000 đồng đổ xăng. Đến 22 giờ 41 phút cùng ngày, S đến trước cổng chùa Cao Đài gần nhà Tr gọi cho Tr để nhận ma túy và trả giá 400.000 đồng, trên đường về đến khu vực Hòa Thạnh, phường TH thì bị bắt.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn chứng minh được Trương Anh Ph và Trương H S đã bán ma túy cho Nhều người cụ thể:

Bán cho người đàn ông tên Đạt (không rõ họ tên, địa chỉ) 02 lần với 02 gói ma túy đá, đều với giá 200.000 đồng, Ph trực tiếp giao.

Bán cho người đàn ông tên Địa (không rõ họ tên, địa chỉ) 02 lần với 02 gói ma túy đá, đều với giá 200.000 đồng, Ph trực tiếp giao.

Bán cho Nguyễn Trọng Ng 15 lần với giá mỗi gói từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Trong đó, Ph trực tiếp giao cho Ng khoảng 5 lần, S giúp Ph giao ma túy cho Ng khoảng 10 lần.

Bán cho Danh Oanh T, sinh năm 1992, trú: khu vực 02, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ 03 lần với giá mỗi gói từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Cả 03 lần trên đều do S trực tiếp giao ma túy.

Xét lời khai C Trương Anh Ph và Trương H S là có căn cứ nên tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Bùi Quốc Tr tại nhà thuộc khu vực 13, phường CVL, quận Ô Môn lực lượng Công an phát hiện, thu giữ 02 gói ma túy, ngoài ra còn thu giữ thêm các dụng cụ dùng vào việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra Bùi Quốc Tr khai nhận: Tr mua 02 gói ma túy từ người đàn ông tên Tuấn (không rõ tên họ và địa chỉ cụ thể) về để sử dụng. Sau đó thì bị lực lượng công an kiểm tra và thu giữ, bản thân Tr không thừa nhận hành vi bán ma túy C mình. Tuy Nhiên, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được đủ căn cứ xác định được từ tháng 02/2022 đến ngày 14/11/2022, Bùi Quốc Tr đã bán ma túy đá cho Nhều người cụ thể:

Bán cho Trương Anh Ph được 30 lần với 30 gói ma túy đá, có giá mỗi gói từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng, các lần giao dịch có khi Ph là người trực tiếp nhận ma túy hoặc S là người nhận.

Bán cho Trần Bảo H, sinh năm 1983, trú khu vực 03, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ 04 lần mỗi lần mua từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.

Bán cho Đặng Tuấn Th, sinh năm 1984, trú khu vực 02, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ 03 lần mỗi lần mua đều với giá 200.000 đồng.

Căn cứ Kết luận giám định số 376/KL-KTHS ngày 23/11/2022 C Phòng Kỹ thuật hình sự công an TP Cần Thơ kết luận:

Gói 1: Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,3654 gam;

Gói 2: Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 17,8801 gam;

Đối với người tên Tuấn bán ma túy cho Tr do chưa xác định được tên họ và địa chỉ cụ thể nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

Đối với những người mua ma túy C Tr, Ph, S do chưa xác định được khối lượng ma túy cụ thể nên chưa đủ căn cứ xử lý hình sự các tội tương ứng.

Tại Bản cáo trạng số 34/CT-VKSOM ngày 11 tháng 5 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Bùi Quốc Tr có lý lịch như trên ra trước Tòa án nhân dân quận Ô Môn để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Truy tố Trương Anh Ph và Trương Hồng S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân quận Ô Môn xét xử bị cáo Bùi Quốc Tr về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn thực hành quyền công tố rút một phần cáo trạng về hành vi mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Bùi Quốc Tr về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đồng thời, phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Quốc Tr từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trương Anh Ph từ 08 năm đến 09 năm tù và Trương Hồng S từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) gói niêm phong số: 376G1/KL-KTHS, ngày 23/11/2022 C Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký C cán bộ niêm phong Đào Thị Thủy Tiên và có đóng dấu tròn màu đỏ C Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ; 01 (một) gói niêm phong số: 376G2/KL-KTHS, ngày 23/11/2022 C Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký C cán bộ niêm phong Đào Thị Thủy Tiên và có đóng dấu tròn màu đỏ C Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ; 01 (một) cuộn băng keo đen, đã qua sử dụng; 11 (mười một) gói ni lông hàn kín một đầu, hở một đầu có kích thước 25cm x 4,1cm, chưa qua sử dụng; 01 (một) quẹt gas màu trắng, đã qua sử dụng; 02 (hai) vỏ gói ni lông hàn kín một đầu, hở một đầu có kích thước 3cm x 1cm, đã qua sử dụng; 01 (một) ống thủy tinh có hình chữ V có một đầu bầu, đã qua sử dụng; 01 (một) ống hút màu đen có một đầu dẹp, một đầu tròn dài 5,7cm, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút màu đen có phần giữa uốn cong, chưa qua sử dụng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy có phần đế bằng gỗ, bình thủy tinh, phía trên có gắn đoạn ống thủy tinh có một đầu bầu và một phần nhánh có gắn đoạn ống hút màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) chai gas mini màu đen có ghi chữ BLUESKY, đã qua sử dụng; 74 (bảy mươi bốn) đoạn ni lông hình chữ nhật có cùng kích thước 25cm x 4,1cm, chưa qua sử dụng; 01 (một) cân tiểu ly màu đen có ghi chữ Pocket Scale hoạt động bình thường, đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt gas màu đỏ có phần đầu bị bể, đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng keo dính màu xanh đen, đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt gas màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt gas màu xanh đen, đã qua sử dụng; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh hình trụ, chưa qua sử dụng; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa sọc xanh trắng; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa sọc đỏ trắng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa sọc xanh (dương) trắng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh uốn cong, có 01 đầu bầu đã qua sử dụng;

Trả lại cho Bùi Quốc Tr: 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 035064 tên Bùi Quốc Tr, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0015394 tên Huỳnh Th Hoàng, đã qua sử dụng; 01 (một) camera mini màu đen có gắn thẻ nhớ 32GB hiệu EZVIZ, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động màu đen kiểu máy iPhone 11 Pro, số IMEI: 353236108783658, số IMEI2: 353236109798994, gắn sim có số sê ri: 8984048000388113774 không rõ số thuê bao, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65E1-37008, màu đỏ đen, nhãn hiệu HONDA, số loại SONIC 150R, số khung: MH1KB1112JK153379, số máy: KB11E1153030, dung tích xi Lh: 149 cm³, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động NOKIA có ốp lưng màu đen ghi chữ “mobiado”, số sê ri: 353099023327286, gắn sim mobifone số sê ri 8401220750154258, có số thuê bao: 0939686141, đã qua sử dụng;

Trả cho ông Bùi Văn Hải 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65P6-9169, màu đỏ đen, nhãn hiệu YAMAHA, số loại UL TIMO, số khung: RLCM5WP906Y016337, số máy: 5WP9016337, dung tích xi Lh: 114 cm³, đã qua sử dụng;

Trả lại cho chị Trần Tuyết Nh tiền Việt Nam: 5.380.000 đồng (Năm triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Trả lại cho Trương Hồng S: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số IMEI1: 868683042107379, số IMEI2: 868683042107361, gắn sim có số sê ri: 8984048000300421147 không rõ thuê bao, đã qua sử dụng;

Tịch thu sung công Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, có ghi chữ NOKIA, số EMEI 1: 355766106055848, số EMEI 2: 355766106555847, gắn sim mobifone số seri: 8401210850547596 số thuê bao 0788442949, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động NOKIA màu vàng, số sêri: 355364042409814, gắn sim mobifone có số sê ri: 8401201192188449 có số thuê bao: 0908234554, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 95R1-9356, màu đen, nhãn hiệu SUZUKI, số loại SHASH, số khung: RLSBE4DH0A0114244, số máy: E456118684, dung tích xi Lh: 110 cm³, đã qua sử dụng;

Tại phiên tòa: các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội C mình. Đồng thời, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH C TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Về tính hợp pháp C các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ô Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định C Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định C Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng C Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời nhận tội C các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai C bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp ngày 16/11/2022; biên bản khám xét ngày 15/11/2022 và ngày 16/11/2022; biên bản niêm phong đồ vật ngày 15/11/2022 và ngày 16/11/2022 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn. Lời khai C bị cáo Trương Hồng S cùng với Trương Anh Ph đều thừa nhận cả hai là người nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy Ph mua ma túy của Bùi Quốc Tr để chiếc một phần sử dụng phần còn lại bán cho người mua. Lợi ích là Ph cho S sử dụng ma túy.

Tại kết luận giám định số 376/KL-KTHS ngày 23/11/2022 C Phòng Kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ kết luận: Gói 1: Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,3654 gam; Gói 2: Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 17,8801 gam.

Quá trình điều tra đã chứng minh được Trương Anh Ph và Trương Hồng S đã bán ma túy cho Nhiều người gồm: Bán cho người đàn ông tên Đạt (không rõ họ tên, địa chỉ) 02 lần với 02 gói ma túy đá, đều với giá 200.000 đồng, Ph trực tiếp giao.

Bán cho người đàn ông tên Địa (không rõ họ tên, địa chỉ) 02 lần với 02 gói ma túy đá, đều với giá 200.000 đồng, Ph trực tiếp giao. Bán cho Nguyễn Trọng Ng 15 lần với giá mỗi gói từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Trong đó, Ph trực tiếp giao cho Ng khoảng 5 lần, S giúp Ph giao ma túy cho Ng khoảng 10 lần. Bán cho Danh Oanh T, sinh năm 1992, trú: khu vực 2, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ 03 lần với giá mỗi gói từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Cả 03 lần trên đều do S trực tiếp giao ma túy.

Đối với Bùi Quốc Tr thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Tr cho rằng bị cáo mua ma túy về để chiết ra thành từng tép nhỏ bán lại cho các con nghiện. Lời thừa nhận của bị cáo Tr phù hợp với các vật chứng do cơ quan điều tra công an quận Ô Môn thu thập hợp pháp đã chứng minh được Bùi Quốc Tr đã bán ma túy cho Nhiều người gồm: Bán cho Trương Anh Ph được 30 lần với 30 gói ma túy đá, có giá mỗi gói từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng, các lần giao dịch có khi Ph là người trực tiếp nhận ma túy hoặc S là người nhận. Bán cho Trần Bảo H, sinh năm 1983, trú khu vực 03, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ 04 lần mỗi lần mua từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Bán cho Đặng Tuấn Th, sinh năm 1984, trú khu vực 02, phường CVL, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ 03 lần mỗi lần mua đều với giá 200.000 đồng.

Từ căn cứ trên có cơ sở xác định, các bị cáo đã Nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện, loại Methamphetamine. Vì vậy, hành vi C các bị cáo Bùi Quốc Tr, Trương Anh Ph, Trương Hồng S đã đủ yếu tố cấu thành tội “ mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung cấu thành tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015. Ngoài ra khi Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Ô Môn khám xét nhà của Bùi Quốc Tr thì phát hiện Bùi Quốc Tr còn một khối lượng 17,8801 gam ma túy trong nhà chưa bán hết. Vì vậy, bị cáo Tr còn phải chịu tình tiết tăng nặng định khung theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn rút một phần cáo trạng và đề nghị truy tố bị cáo Tr theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định C pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ phạm tội: Trong vụ án này các bị cáo Ph và S phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Tr là người cung cấp ma túy cho Ph, Ph mua ma túy về phân nhỏ từng tép cùng với bị cáo S đi bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác nên bị cáo Tr và Ph giữ vai trò chính trong vụ án; Bị cáo S giữ vai trò thực hành tích cực. Do đó, bị cáo Tr và Ph phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò là người chủ mưu, cầm đầu trong vụ án.

Hành vi C các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý C Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa Ph, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố. Để giáo dục và răn đe các bị cáo, đồng thời cũng góp phần giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội, Tét nghĩ cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian hợp lý để giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích trong xã hội. Có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4.1] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách Nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị C vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định C pháp luật nên cần chấp nhận.

Kiến nghị cơ quan điều tra công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xác minh làm rõ người đối với người tên “Tuấn” mà bị cáo Tr đã khai là mua ma túy để xử lý theo quy định C pháp luật tránh bỏ lọt tội phạm.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo pH chịu án phí theo quy định C pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: **Bùi Quốc Tr; Trương Anh Ph và Trương Hồng S** phạm tội ***“Mua bán trái phép chất ma túy”***.

1/ ***Áp dụng:*** Điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38 và Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Bùi Quốc Tr** 09 (chín) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 16/11/2022.

2/ ***Áp dụng:*** Điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38 và Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trương Anh Ph** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 16/11/2022.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38 và Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

3/ ***Xử phạt:*** **Trương Hồng S** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 16/11/2022.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 47; 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

* Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) gói niêm phong số: 376G1/KL-KTHS, ngày 23/11/2022 C Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký C cán bộ niêm phong Đào Thị Thủy Tiên và có đóng dấu tròn màu đỏ C Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ; 01 (một) gói niêm phong số: 376G2/KL-KTHS, ngày 23/11/2022 C Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký C cán bộ niêm phong Đào Thị Thủy Tiên và có đóng dấu tròn màu đỏ C

Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ; 01 (một) cuộn băng keo đen, đã qua sử dụng; 11 (mười một) gói ni lông hàn kín một đầu, hở một đầu có kích thước 25cm x 4,1cm, chưa qua sử dụng; 01 (một) quẹt gas màu trắng, đã qua sử dụng; 02 (hai) vỏ gói ni lông hàn kín một đầu, hở một đầu có kích thước 3cm x 1cm, đã qua sử dụng; 01 (một) ống thủy tinh có hình chữ V có một đầu bầu, đã qua sử dụng; 01 (một) ống hút màu đen có một đầu dẹp, một đầu tròn dài 5,7cm, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống hút màu đen có phần giữa uốn cong, chưa qua sử dụng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy có phần đế bằng gỗ, bình thủy tinh, phía trên có gắn đoạn ống thủy tinh có một đầu bầu và một phần nhánh có gắn đoạn ống hút màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) chai gas mini màu đen có ghi chữ BLUESKY, đã qua sử dụng; 74 (bảy mươi bốn) đoạn ni lông hình chữ nhật có cùng kích thước 25cm x 4,1cm, chưa qua sử dụng; 01 (một) cân tiểu ly màu đen có ghi chữ Pocket Scale hoạt động bình thường, đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt gas màu đỏ có phần đầu bị bể, đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng keo dính màu xanh đen, đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt gas màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt gas màu xanh đen, đã qua sử dụng; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh hình trụ, chưa qua sử dụng; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa sọc xanh trắng; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa sọc đỏ trắng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa sọc xanh (dương) trắng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh uốn cong, có 01 đầu bầu đã qua sử dụng;

* Tịch thu sung công Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, có ghi chữ NOKIA, số EMEI 1: 355766106055848, số EMEI 2: 355766106555847, gắn sim mobifone số seri: 8401210850547596 số thuê bao 0788442949, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động NOKIA màu vàng, số sêri: 355364042409814, gắn sim mobifone có số sê ri: 8401201192188449 có số thuê bao: 0908234554, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 95R1-9356, màu đen, nhãn hiệu SUZUKI, số loại SHASH, số khung: RLSBE4DH0A0114244, số máy: E456118684, dung tích xi Lh: 110 cm³, đã qua sử dụng;

* Trả lại cho Bùi Quốc Tr: 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 035064 tên Bùi Quốc Tr, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0015394 tên Huỳnh Th Hoàng, đã qua sử dụng; 01 (một) camera mini màu đen có gắn thẻ nhớ 32GB hiệu EZVIZ, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động màu đen kiểu máy iPhone 11 Pro, số IMEI: 353236108783658, số IMEI2: 353236109798994, gắn sim có số sê ri: 8984048000388113774 không rõ số thuê bao, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65E1-37008, màu đỏ đen, nhãn hiệu HONDA, số loại SONIC 150R, số khung: MH1KB1112JK153379, số máy: KB11E1153030, dung tích xi Lh: 149 cm³, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động NOKIA có ốp lưng màu đen ghi chữ “mobiado”, số sêri: 353099023327286, gắn sim mobifone số sê ri 8401220750154258, có số thuê bao: 0939686141, đã qua sử dụng;

- Trả cho ông Bùi Văn Hải: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65P6-9169, màu đỏ đen, nhãn hiệu YAMAHA, số loại UL TIMO, số khung: RLCM5WP906Y016337, số máy: 5WP9016337, dung tích xi Lh: 114 cm³, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho chị Trần Tuyết Nh tiền Việt Nam: 5.380.000 đồng (Năm triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho Trương Hồng S 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số IMEI1: 868683042107379, số IMEI2: 868683042107361, gắn sim có số sê ri: 8984048000300421147 không rõ thuê bao, đã qua sử dụng;

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 C Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Quốc Tr, Trương Anh Ph và Trương Hồng S mỗi người pH nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và Ng vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được T hành theo quy định tại điều 2 Luật T hành án dân sự thì người T hành án dân sự, người pH T hành án dân sự có quyền thỏa thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật T hành án dân sự; thời hiệu T hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật T hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Công an Q. Ô Môn;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phương Văn Chính